



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

KI YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM: LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
Tập 2



NXB ĐÀ NẴNG



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

KI YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM: LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
Tập 2



NXB ĐÀ NẴNG

Trịnh Thị Kim Thoa	523
NÂNG CAO Ý THỨC PHÁP LUẬT TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NỀN DẪN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	
Nguyễn Quang Thuận	541
DAY HỌC CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CHO SINH VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY	
Lê Văn Thuật, Nguyễn Tài Thắng	550
XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH	
Nguyễn Thị Hoài Thương	564
XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI GẮN VỚI VIỆC BẢO ĐẢM QUYỀN CON NGƯỜI TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	
Trần Thanh Thủy, Dương Thị Châu Phượng	575
QUÁ TRÌNH ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở TRUNG QUỐC VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM ĐỐI VỚI VIỆT NAM HIỆN NAY	
Trần Thị Ngọc Thủy	589
GIỮ VỮNG MỤC TIÊU ĐỘC LẬP DẪN TÓC GẮN LIÊN VỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ	
Vương Thị Bích Thủy	602
ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI - TƯ QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN ĐẾN THỰC TIỄN VIỆT NAM	
Tăng Chánh Tín	619
NGÀNH VIỆT NAM HỌC VỚI SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM	
Lê Nguyễn Tịnh	631
NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ AN SINH XÃ HỘI VÀ TĂNG TRƯỞNG XANH TRONG XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM	
Hoàng Thu Trang, Nguyễn Thị Thanh Thương	644
KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - MÔ HÌNH KINH KẾ ĐẶC TRƯNG CỦA THỜI KỶ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM	

XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Lê Văn Thuật, Nguyễn Tất Thắng
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Tác giả liên hệ: Lê Văn Thuật, email: levanthuat@dhsphue.edu.vn

Tóm tắt: Tư tưởng về chủ nghĩa xã hội là một nội dung cơ bản, cốt lõi, xuyên suốt trong toàn bộ hệ thống tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đó là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam. Trong bối cảnh toàn cầu hóa diễn ra ngày càng mạnh mẽ như hiện nay đã và đang đặt ra yêu cầu đối với đất nước, đòi hỏi chúng ta phải có những phân tích, đánh giá một cách đầy đủ về cả mặt tích cực cũng như tiêu cực do toàn cầu hóa tạo ra đối với sự xây dựng chủ nghĩa xã hội của đất nước. Trên cơ sở đó, tiếp tục quán triệt và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội phù hợp với điều kiện thực tiễn của đất nước nhằm đề ra những giải pháp căn cơ góp phần đưa sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa của nước ta đi đến thắng lợi cuối cùng.

Từ khóa: tư tưởng; Hồ Chí Minh; chủ nghĩa xã hội; Việt Nam; toàn cầu hóa.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là một nội dung cơ bản, cốt lõi xuyên suốt trong toàn bộ hệ thống tư tưởng của Người. Nội dung tư tưởng về chủ nghĩa xã hội chính là sự vận dụng, quán triệt lý luận Mác - Lênin một cách sáng tạo của Hồ Chí Minh vào điều kiện cụ thể của dân tộc Việt Nam. Hiện nay, đất nước ta đang tiến từng bước vững chắc trong sự nghiệp cách mạng xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tuy vậy, trong sự nghiệp vinh quang và đầy tính nhân văn ấy, chúng ta vẫn luôn gặp phải nhiều khó khăn và thách thức, một trong số đó chính là quá trình toàn cầu hóa (TCH) diễn ra ngày càng mạnh mẽ cả về chiều rộng lẫn chiều sâu. Đứng trước những tác động mạnh mẽ của quá trình TCH cả về mặt tích cực và tiêu cực, hơn lúc nào hết chúng ta cần tiếp tục kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội theo tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng bổ sung, phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa

xã hội ở Việt Nam, trên cơ sở bảo đảm các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và phù hợp với xu thế TCH của thời đại.

2. NỘI DUNG

2.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội

Với một khát vọng là "làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành" (Hồ, 2011d, 175). Trên hành trình tìm đường cứu nước của mình, Hồ Chí Minh đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, Người đã vận dụng và phát triển một cách sáng tạo chủ nghĩa ấy vào trong điều kiện cụ thể của Việt Nam để xây dựng nên một hệ thống luận điểm về chủ nghĩa xã hội bao gồm tính tất yếu khách quan, mục tiêu, đặc trưng và động lực của chủ nghĩa xã hội; biện pháp, bước đi trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

- Về tính tất yếu khách quan phải tiến lên chủ nghĩa xã hội

Vận dụng học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác, Hồ Chí Minh cho rằng: "Chế độ xã hội cũng phát triển từ cộng sản nguyên thủy đến chế độ nô lệ, đến chế độ phong kiến, đến chế độ tư bản chủ nghĩa và ngày nay gần một nửa loài người đang tiến lên chế độ xã hội chủ nghĩa và chế độ cộng sản chủ nghĩa. Sự phát triển và tiến bộ đó không ai ngăn cản được" (Hồ, 2011a, 600-601). Trên cơ sở đó, Hồ Chí Minh cho rằng sự ra đời của chủ nghĩa xã hội là do nhu cầu giải phóng con người một cách triệt để theo trình tự từ thấp đến cao: giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Theo Người: "Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc, nói tóm lại là nền cộng hòa thế giới chân chính, xóa bỏ những biên giới tư bản chủ nghĩa cho đến nay chỉ là những vách tường dài ngăn cản những người lao động trên thế giới hiểu nhau và yêu thương nhau" (Hồ, 2011b, 496). Người khẳng định, chủ nghĩa xã hội là "chế độ do nhân dân lao động làm chủ, thì mỗi người là một bộ phận của tập thể, giữ một vị trí nhất định và đóng góp một phần công lao trong xã hội. Cho nên lợi ích cá nhân nằm trong lợi ích tập thể, là một bộ phận của lợi ích tập thể. Lợi ích chung của tập thể được bảo đảm thì lợi ích riêng của cá nhân mới có điều kiện để thỏa mãn" (Hồ, 2011a, 610).

- Về mục tiêu và bản chất của chủ nghĩa xã hội

Đề cập đến mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh khẳng định: “Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động” (Hồ, 2011c, 30); hoặc “Nói một cách tóm tắt, mộc mạc, chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc” (Hồ, 2011g, 415); “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ, những phong tục tập quán không tốt dần dần được xóa bỏ... Tóm lại, xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội” (Hồ, 2011c, 438). Như vậy, rõ ràng mục đích chủ nghĩa xã hội là hướng đến xây dựng một chế xã hội mà ở đó dân giàu, nước mạnh, dân chủ, xã hội công bằng và văn minh. Từ mục tiêu của chế độ chủ nghĩa xã hội, có thể nhận thấy rằng đây là chế độ xã hội có bản chất khác hẳn các chế độ xã hội khác đã tồn tại trong lịch sử, theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa xã hội bao gồm những đặc trưng tốt đẹp như: xét trên khía cạnh chính trị thì chủ nghĩa xã hội là một xã hội có chế độ dân chủ; xét trên khía cạnh kinh tế thì chủ nghĩa xã hội là một xã hội có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu; xét trên khía cạnh văn hóa đạo đức và các quan hệ xã hội khác thì chủ nghĩa xã hội là một xã hội có trình độ phát triển cao về văn hóa và đạo đức, đảm bảo sự công bằng hợp lý trong các mối quan hệ xã hội; xét trên khía cạnh chủ thể xây dựng chủ nghĩa xã hội thì chủ nghĩa xã hội là công trình tập thể của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

- Về động lực của chủ nghĩa xã hội

Theo Hồ Chí Minh, để tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa đi đến thành công cần phát huy tối đa vai trò của hệ thống động lực bao gồm cả động lực trong quá khứ, hiện tại và tương lai; cả động lực về vật chất và tinh thần, nội lực và ngoại lực,... ở tất cả các lĩnh vực như kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học, giáo dục, v.v. Tất cả các động lực đều rất quan trọng và có mối quan hệ biện chứng với nhau nhưng giữ vai trò quyết định là nội lực dân tộc - sức mạnh của dân tộc, sức mạnh của con người Việt Nam. Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa” (Hồ, 2011c, 66) đó là

"những con người của chủ nghĩa xã hội, có tư tưởng và tác phong xã hội chủ nghĩa" (Hồ, 2011c, 66).

- Về tính chất thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Theo Hồ Chí Minh, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là thời kỳ cải biến sâu sắc nhất nhưng phức tạp, lâu dài, khó khăn, gian khổ; là tiến hành xóa bỏ giai cấp bóc lột; phải biến một đất nước dốt nát, cực khổ thành một đất nước văn hóa cao đời sống tươi vui hạnh phúc, đặc biệt đối với những nước có nền kinh tế lạc hậu, mới thoát khỏi ách thực dân, phong kiến nên nó là công cuộc biến đổi sâu sắc nhất, khó khăn nhất, thậm chí còn khó khăn, phức tạp hơn cả việc đánh giặc.

- Về biện pháp, bước đi trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, theo Hồ Chí Minh cần phải tiến hành một cách vững chắc, phải làm dần dần chứ không nên ham làm mau, ham răm rộ, "tiến lên chủ nghĩa xã hội, không thể một sớm một chiều" (Hồ, 2011f, 392). Người lưu ý: "Tiến nhanh, tiến mạnh không phải là phiêu lưu, làm ẩu. Phải thiết thực đi từng bước, phải tiến vững chắc. Phải nắm vững quy luật phát triển của cách mạng, phải tính toán cẩn thận những điều kiện cụ thể, những biện pháp cụ thể. Kế hoạch phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế. Phải chống bệnh chủ quan, tác phong quan liêu, đại khái. Phải xây dựng tác phong điều tra, nghiên cứu trong mọi công tác cũng như trong khi định ra mọi chính sách của Đảng và của Nhà nước" (Hồ, 2011c, 71).

2.2. Tác động của toàn cầu hóa đến sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam hiện nay

"Toàn cầu hóa là một tình trạng xã hội có những mối liên kết trên phạm vi khắp hành tinh về kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội, môi trường và các luồng phân lưu làm thu hẹp các khoảng không gian và lu mờ các đường biên giới quốc gia. Ở một phương diện khác, toàn cầu hóa là sự thay đổi xã hội, sự liên thông ngày càng tăng giữa các xã hội và các yếu tố của nó do quá trình đan xen văn hóa kết hợp với sự gia tăng bùng nổ của giao thông và các công nghệ truyền thông góp phần thúc đẩy kinh tế quốc tế và giao lưu văn hóa" (N. T. Nguyễn, 2017, 25). Xu hướng TCH đã góp phần làm gia tăng các mối quan hệ, sự ảnh hưởng tác động và phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia và khu vực trên thế giới. "Khi chúng ta nói TCH đang

được đẩy nhanh, có nghĩa là chúng ta nói rằng những ảnh hưởng của sự phụ thuộc xuyên quốc gia đó đang trở nên rõ ràng với tốc độ và sự gần gũi tăng lên” (Viện nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương, 1999, 45). Hiện nay, thế giới đã và đang bước vào thời kỳ TCH ngày càng sâu rộng với những tác động hết sức mạnh mẽ đến cả nhân loại cả về mặt tích cực và tiêu cực, đe dọa đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội của nước ta.

- Những tác động tích cực của toàn cầu hóa đối với sự phát triển của nước ta

+ *Về kinh tế*: TCH là cơ hội giúp Việt Nam tranh thủ được thời cơ để thúc đẩy sự phát triển kinh tế, tạo tiền đề đưa đất nước phát triển theo kịp các nước tiên tiến trên thế giới. Đất nước có cơ hội để phát huy các lợi thế so sánh của mình trong các quan hệ kinh tế quốc tế nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn; tạo ra thời cơ để đất nước tham gia vào quá trình phân công lao động quốc tế, mở ra thị trường, tranh thủ được nguồn lực từ bên ngoài như vốn, khoa học kỹ thuật hiện đại để đầu tư phát triển sản xuất, mở rộng quy mô nền kinh tế, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước; tạo ra nhiều việc làm và từng bước nâng cao đời sống cho người dân, làm tiền đề bảo đảm vững chắc sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của đất nước. Ngoài ra, TCH sẽ giúp cho nền kinh tế của nước ta tiếp cận gần hơn với các nền kinh tế lớn trên thế giới, từ đó mở ra các mối quan hệ hợp tác cùng phát triển hướng tới một nền hòa bình, thịnh vượng và lâu dài. Rõ ràng đó là thời cơ tốt cho chúng ta khẳng định được tính độc lập, tự chủ trong phát triển kinh tế, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

+ *Về chính trị*: Trước hết, TCH sẽ tạo cơ hội để Việt Nam hội nhập và thiết lập được nhiều mối quan hệ với các nước trên thế giới thông qua ngoại giao song phương và đa phương, qua đó tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế. Nó giúp Việt Nam có cơ hội để khẳng định tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta đang xây dựng, góp phần nâng cao vị thế, vai trò của đất nước trên trường quốc tế, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Ngoài ra, nó còn tạo điều kiện cho đất nước tiếp cận, nghiên cứu, phân tích các mô hình chính trị xã hội trên thế giới để rút ra những ưu điểm và hạn chế, từ đó học hỏi kinh nghiệm quản lý xã hội của các nước để đề ra các chủ trương chính sách phù hợp,

không ngừng hoàn thiện cơ cấu bộ máy tổ chức để tăng khả năng bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của đất nước.

+ *Văn minh hóa - xã hội*: TCH tạo ra những trào lưu văn hóa mới thông qua sự bùng nổ của khoa học kỹ thuật, sự phát triển của công nghệ thông tin, đặc biệt là cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đã giúp cho người dân Việt Nam được tiếp nhận những tri thức mới của nhân loại, có điều kiện nâng cao trình độ dân trí. Bên cạnh đó nó cũng tạo ra cho Việt Nam cơ hội để phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa của nhân loại trong xây dựng con người mới để phát triển đất nước. TCH đã và đang mang lại những thay đổi to lớn trong thói quen lao động và lối sống hàng ngày của con người Việt Nam; nó cũng mở ra khả năng cho đất nước hợp tác và phối hợp với cộng đồng quốc tế trong việc giải quyết những vấn đề mang tính toàn cầu như ô nhiễm môi trường, nghèo đói, các tệ nạn xã hội, dịch bệnh...

- Những thách thức của toàn cầu hóa đối với sự phát triển của nước ta

TCH đang tạo ra những thách thức không nhỏ đối với những nước có nền kinh tế đang phát triển theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội như Việt Nam. Vì bản chất của TCH là do chủ nghĩa tư bản độc quyền chi phối và diễn ra trong bối cảnh chủ nghĩa xã hội hiện thực đang lâm vào thoái trào, nên tác động tiêu cực của nó đến các nước càng rõ rệt.

+ *Về kinh tế*: Đây là cuộc cạnh tranh hết sức cam go và phức tạp giữa các nước trong bối cảnh các thế lực tư bản độc quyền gia tăng ảnh hưởng mạnh mẽ, chi phối nền kinh tế toàn cầu. Hai thách thức lớn nhất về kinh tế của tất cả các nước hiện nay là: "Nguy cơ mất độc lập tự chủ về kinh tế và nguy cơ tụt hậu trong cuộc cạnh tranh quốc tế đang diễn ra hết sức quyết liệt hiện nay" (N. L. Nguyễn, 2009, 429). TCH làm cho sức cạnh tranh của hàng hóa trên thị trường trở nên quyết liệt hơn, không chỉ với thị trường thế giới mà ngay cả thị trường trong nước, nó tạo ra sức ép rất lớn đối với các doanh nghiệp, nhất các doanh nghiệp quốc doanh, các doanh nghiệp vừa và nhỏ của nước ta. Mặt khác, những yếu tố về điều kiện thị trường, thuế và khoa học công nghệ được hình thành đã đặt ra những vấn đề mới về phạm vi và mức độ can thiệp của Nhà nước trong việc giải quyết các đòi hỏi bức thiết của thị trường. Nó cũng làm cho khoảng cách giàu nghèo ngày càng tăng, nguy cơ tụt hậu về kinh tế so với các nước trong khu vực và trên thế giới ngày càng lớn; làm cho nền

kinh tế của đất nước mất cân đối, mất đi tính độc lập, tự chủ dẫn đến nguy cơ đối với quá trình xây dựng và bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của dân tộc.

+ *Về chính trị*: TCH đã tạo mâu thuẫn xã hội, thúc đẩy quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, làm cho họ dần xa rời, phủ nhận các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cùng với đó là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham ô tham nhũng, chạy chức chạy quyền đang đe dọa đến tình hình an ninh chính trị của đất nước. TCH cũng đã tạo điều kiện cho các thế lực thù địch, bất chấp pháp luật quốc tế, tìm cách đẩy mạnh thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”; tăng cường sử dụng các biện pháp “tấn công mềm” nhằm hạ thấp, tiến tới đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và Nhà nước đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chế độ chủ nghĩa xã hội của nước ta hiện nay. Ngoài ra, sự can thiệp của các tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực, sự chi phối, sự vận động và gây sức ép của các tổ chức phi chính phủ cũng đang tạo ra những áp lực làm giảm vai trò của nhà nước, gây nên sự bất ổn về mặt chính trị trong quá trình TCH.

+ *Về văn hóa - xã hội*: Quá trình TCH với sự phát triển nhanh về kinh tế và khoa học công nghệ đã tạo điều kiện cho những tư tưởng văn hóa độc hại, phản giá trị ở bên ngoài dễ dàng xâm nhập, làm biến dạng giá trị bản sắc văn hóa của dân tộc. Nó làm nảy sinh tư tưởng thực dụng, vụ lợi, chạy theo lợi ích vật chất, không từ bỏ thủ đoạn để kiếm tiền; làm xuất hiện xu hướng thương mại hóa mọi thứ để trục lợi, trong đó có cả các sản phẩm văn hóa tinh thần... Ngoài ra, TCH cũng dẫn đến nguy cơ phân hóa xã hội và các hiện tượng bất công xã hội diễn ra với nhiều hình thức khác nhau, gây ra căng thẳng, xung đột giữa các tầng lớp nhân dân; ... đẩy các mối quan hệ xã hội tới chỗ xa rời bản chất công bằng, dân chủ, nhân đạo, nhân văn tốt đẹp của chủ nghĩa xã hội mà chúng ta đang xây dựng.

Đúng như U.Bek đã nhận xét, “toàn cầu hoá trên nhiều lĩnh vực chứ không chỉ trong lĩnh vực kinh tế đang làm suy yếu, đặt dấu hỏi về sức mạnh của quốc gia dân tộc, thâm nhập vào khắp các đường biên giới lãnh thổ bằng nhiều phụ thuộc xã hội đa dạng, các quan hệ thị trường, bằng mạng truyền thông, các phong tục, tập quán khác lạ của dân cư, không liên quan đến vùng lãnh thổ xác định của nó. Điều đó biểu hiện trong tất cả các lĩnh vực quan trọng nhất, là cơ sở của uy tín quốc gia dân tộc trong chính sách thuế, quyền hạn tối cao của bộ máy cảnh sát, trong chính

sách đối ngoại, trong lĩnh vực an ninh quân sự" (Bek, 2001, 14-15). Những tác động tiêu cực của TCH nêu trên là thách thức rất lớn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

2.3. Giải pháp xây dựng và bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay dưới tác động của toàn cầu hóa theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Kế thừa và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ, đặc biệt là trong thời kỳ TCH diễn ra ngày càng mạnh mẽ như hiện nay, đòi hỏi chúng ta phải nắm vững mục tiêu, bản chất của chủ nghĩa xã hội; nắm vững quan điểm và phương châm "*Đi bất biến, ứng vạn biến*" của Chủ tịch Hồ Chí Minh để tìm tòi, sáng tạo ra những nội dung, biện pháp và cách làm mới phù hợp với điều kiện của đất nước và xu thế của thời đại để góp phần xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

- *Về chính trị và xã hội*: cần phát huy hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, xem đây là nhân tố quyết định dẫn đến thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ xã hội chủ nghĩa; tiếp tục: "Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 109). Phải làm chủ được quyền lập pháp, hành pháp của mình và để thực hiện được điều đó, cần: "Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 40), bồi dưỡng cán bộ đảng viên và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Phát huy hơn nữa vai trò quản lý của Nhà nước bằng cách "Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước về thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương... đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 42). Tăng cường và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa dân tộc, tiếp thu những tinh hoa văn hóa tích cực; "Khơi dậy tinh thần và ý chí, quyết tâm phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; dân tộc cường thịnh, trường tồn, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" (Đảng

Cộng sản Việt Nam, 2021, 46). Bên cạnh đó, cần nâng cao cảnh giác, ngăn chặn kịp thời những làn sóng xâm nhập của những hệ tư tưởng, thể chế chính trị, văn hóa độc hại, các âm mưu “diễn biến hòa bình - bạo loạn lật đổ”,... đe dọa đến quyền độc lập, tự do của dân tộc. Rõ ràng sức mạnh nội lực của đất nước, sức mạnh của chế độ chính trị, sức mạnh của những giá trị văn hóa lâu đời và sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc sẽ là nhân tố quyết định góp phần bảo vệ vững chắc quyền độc lập, tự do của dân tộc.

- *Về kinh tế*: trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa hiện nay, để đảm bảo giữ vững được quyền độc lập, tự do của dân tộc, Việt Nam cần phải chủ động phát huy được nội lực trong hoạch định và thực thi các chủ trương đường lối và chính sách về phát triển kinh tế. Đảng ta khẳng định cần: “Đổi mới mạnh mẽ và có hiệu quả mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 43). Từng bước hoàn thiện thể chế pháp luật nhằm đáp ứng được yêu cầu của một đất nước có nền kinh tế đang phát triển, đồng thời cũng là cơ sở để khẳng định vị thế, vai trò khi Việt Nam đang tham gia tích cực và là thành viên của các tổ chức kinh tế lớn trong quan hệ thương mại với các quốc gia trên thế giới và khu vực. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, chúng ta đang xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với phương châm độc lập, tự chủ, vì vậy trong quá trình triển khai, chúng ta phải vừa xây dựng vừa nghiên cứu tìm tòi và học hỏi để có thể thích ứng nhanh và khởi lệch hướng xã hội chủ nghĩa. Phải xây dựng lực lượng lao động có trình độ chuyên môn cao, có năng lực quản lý và khả năng áp dụng các thành tựu của khoa học kỹ thuật một cách sáng tạo, phù hợp với điều kiện cụ thể của đất nước. Chúng ta phải “Huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, để khoa học và công nghệ thực sự là động lực chính của tăng trưởng kinh tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 46). Chúng ta cần phải chủ động và tích cực tham gia vào quá trình TCH, hội nhập kinh tế quốc tế theo phương châm: “Đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ kinh tế quốc tế, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác. Nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế trước tác động

Cộng sản Việt Nam, 2021, 46). Bên cạnh đó, cần nâng cao cảnh giác, ngăn chặn kịp thời những làn sóng xâm nhập của những hệ tư tưởng, thể chế chính trị, văn hóa độc hại, các âm mưu “diễn biến hòa bình - bạo loạn lật đổ”,... đe dọa đến quyền độc lập, tự do của dân tộc. Rõ ràng sức mạnh nội lực của đất nước, sức mạnh của chế độ chính trị, sức mạnh của những giá trị văn hóa lâu đời và sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc sẽ là nhân tố quyết định góp phần bảo vệ vững chắc quyền độc lập, tự do của dân tộc.

- *Về kinh tế*: trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa hiện nay, để đảm bảo giữ vững được quyền độc lập, tự do của dân tộc, Việt Nam cần phải chủ động phát huy được nội lực trong hoạch định và thực thi các chủ trương đường lối và chính sách về phát triển kinh tế. Đảng ta khẳng định cần: “Đổi mới mạnh mẽ và có hiệu quả mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 43). Từng bước hoàn thiện thể chế pháp luật nhằm đáp ứng được yêu cầu của một đất nước có nền kinh tế đang phát triển, đồng thời cũng là cơ sở để khẳng định vị thế, vai trò khi Việt Nam đang tham gia tích cực và là thành viên của các tổ chức kinh tế lớn trong quan hệ thương mại với các quốc gia trên thế giới và khu vực. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, chúng ta đang xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với phương châm độc lập, tự chủ, vì vậy trong quá trình triển khai, chúng ta phải vừa xây dựng vừa nghiên cứu tìm tòi và học hỏi để có thể thích ứng nhanh và khởi lệch hướng xã hội chủ nghĩa. Phải xây dựng lực lượng lao động có trình độ chuyên môn cao, có năng lực quản lý và khả năng áp dụng các thành tựu của khoa học kỹ thuật một cách sáng tạo, phù hợp với điều kiện cụ thể của đất nước. Chúng ta phải “Huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, để khoa học và công nghệ thực sự là động lực chính của tăng trưởng kinh tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 46). Chúng ta cần phải chủ động và tích cực tham gia vào quá trình TCH, hội nhập kinh tế quốc tế theo phương châm: “Đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ kinh tế quốc tế, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác. Nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế trước tác động

tiêu cực từ những biến động của bên ngoài;... Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ am hiểu sâu về luật pháp quốc tế, thương mại, đầu tư quốc tế, có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế, trước hết là cán bộ trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế, giải quyết tranh chấp quốc tế" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 135-136). Một khi vị thế, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng lên cũng chính là điều kiện đảm bảo giữ vững chế độ xã hội chủ nghĩa từ xa, từ sớm.

- *Về lĩnh vực văn hóa*: Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói "Văn hóa soi đường cho quốc dân đi"; tại Hội nghị văn hóa toàn quốc triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng diễn ra vào tháng 11-2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tiếp tục khẳng định "Văn hóa là bản sắc của dân tộc, văn hóa còn thì dân tộc còn, văn hóa mất thì dân tộc mất" (Tổng bí thư, 2021), để nhấn mạnh quan điểm "văn hóa còn thì dân tộc còn". Bởi văn hóa sẽ góp phần làm nên hồn cốt của dân tộc nên mất văn hóa là mất dân tộc. Ngày nay, khi đất nước đang tiến hành hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh TCH với rất nhiều khó khăn và thách thức, nhiệm vụ xây dựng nền văn hóa mới càng nặng nề và phức tạp hơn, do vậy cần phải tiến hành đồng bộ các giải pháp. *Thứ nhất*, cần tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước trong xây dựng và phát triển văn hóa nhằm đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quyền độc lập, tự do của dân tộc. Cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý và các chính sách điều hành đối với lĩnh vực văn hóa, thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước về văn hóa để đảm bảo mọi người dân đều được thụ hưởng những giá trị văn hóa tốt nhất. *Thứ hai*, trong xây dựng nền văn hóa mới, trước hết chúng ta cần phải quan tâm vào việc phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần và khát vọng độc lập, tự do, tự lực, tự cường, yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội. "Khơi dậy tinh thần và ý chí, quyết tâm phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; dân tộc cường thịnh, trường tồn, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 46). *Thứ ba*, tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động và học tập tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, qua đó góp phần làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành nền tảng, giữ vai trò chi đạo của đời sống xã hội. *Thứ tư*, cần chăm lo cho xây dựng và phát triển một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; khẳng định vị trí, vai trò của xây dựng con người và phát triển nền văn hóa mới trong sự nghiệp xây dựng

chủ nghĩa xã hội. Tại Đại hội lần thứ XIII, Đảng ta xác định: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 115-116). Thứ năm, chủ động đẩy mạnh mở rộng việc giao lưu văn hóa với thế giới, qua đó tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam để từng bước khắc phục những hạn chế của người Việt Nam; đồng thời tăng cường quảng bá những giá trị văn hóa của dân tộc Việt Nam trên quy mô thế giới.

- *Xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc*: chúng ta phải đặc biệt quan tâm và tập trung mọi nguồn lực để củng cố và xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí thức, nhằm tăng cường và phát huy hơn nữa sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc. Đây là vấn đề có ý nghĩa chiến lược mang tính quyết định đối với sự nghiệp chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, trong xu thế TCH, mọi chủ trương chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích chính đáng của nhân dân và luôn đặt lợi ích tối cao của đất nước lên hàng đầu. Ngoài ra, việc hoạch định và thực hiện đường lối phát triển đất nước trên tất cả các mặt cần phải tinh táo, linh hoạt và sáng tạo; phải thấy được mối quan hệ giữa độc lập tự chủ và hội nhập quốc tế; phải luôn xác định tinh thần tự lực cánh sinh, đem sức ta tự giải phóng cho ta; luôn xem sức mạnh dân tộc là yếu tố quyết định còn sức mạnh thời đại là yếu tố quan trọng, hỗ trợ. Chúng ta cũng không được chủ quan duy ý chí, chỉ coi trọng sức mạnh dân tộc và xem nhẹ sức mạnh thời đại hoặc ngược lại mà cần phải kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, theo tinh thần mà Đảng đã đề ra: “Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế. Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng cần kiên định ý chí độc lập, tự chủ và nêu cao tinh thần hợp tác quốc tế, phát huy cao nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp yếu tố truyền thống với yếu tố thời đại” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, 66).

- *Về quốc phòng - an ninh*: trước những diễn biến phức tạp của đất nước và thế giới, để bảo vệ vững chắc quyền độc lập, tự do của dân tộc, tại Đại hội đại biểu lần thứ XIII, Đảng đã xác định phương hướng, nhiệm vụ tăng cường quốc phòng an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa với phương châm: “Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị kết hợp với sức mạnh thời đại, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế để bảo vệ

vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; nền văn hóa và lợi ích quốc gia - dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, an ninh con người" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 155-156). Tiếp tục quan tâm xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, đây là hai lực lượng nòng cốt của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội: "Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ... vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 157-158). Đồng thời tiếp tục "Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân với sự nghiệp quốc phòng - an ninh" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, 160-161). Trong bối cảnh TCH hiện nay đòi hỏi Đảng và Nhà nước cần đánh giá một cách đúng đắn, đầy đủ để có cơ sở bổ sung, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách và pháp luật liên quan về quốc phòng, an ninh. Tiếp tục đẩy mạnh, chủ động tăng cường hợp tác và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế trên lĩnh vực quốc phòng an ninh theo tinh thần hợp tác vì hòa bình, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

- *Về ngoại giao:* Trong bối cảnh TCH và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng như hiện nay, để bảo vệ lợi ích tối cao của dân tộc, đưa sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội đi đến thắng lợi cuối cùng, hơn lúc nào hết Việt Nam cần phải tiếp tục kiên trì thực hiện đường lối đối ngoại theo nguyên tắc độc lập, tự chủ, dựa vào sức mình là chính, biết mình biết người, dĩ bất biến ứng vạn biến. Đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ từ bên ngoài trong việc hoạch định chủ trương, đường lối của mình và là một thành viên tích cực, có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế. Hoạt động ngoại giao, đối ngoại của chúng ta phải nắm vững nguyên tắc, phương châm mà Hồ Chí Minh quán triệt: "Mục đích bất di bất dịch của ta vẫn là hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Nguyên tắc của ta thì phải vững chắc, nhưng sách lược của ta thì linh hoạt" (Hồ, 2011b, 555). Vì vậy Đại hội XIII của Đảng đã nhấn mạnh: "Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa, quan hệ đối ngoại. Đảm bảo cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng" (Đảng Cộng sản Việt

Nam, 2021, 161-162). Chúng ta cần tăng cường hợp tác đa phương hóa, đa dạng hóa nhưng phải luôn dựa trên nguyên tắc mềm dẻo về sách lược, kiên quyết về chiến lược, luôn đặt lợi ích của đất nước lên trên hết. Kiên quyết giải quyết các vấn đề chủ quyền, biên giới, lãnh thổ trên cơ sở thương lượng hòa bình, phù hợp với luật pháp của quốc tế; kết hợp sử dụng các biện pháp ngoại giao chính trị - kinh tế - văn hóa - quốc phòng... để tạo nên sức mạnh tổng hợp cho ngoại giao Việt Nam nhằm tranh thủ tối đa sức mạnh từ bên ngoài để bảo vệ vững chắc quyền độc lập của dân tộc. Hiện nay, vị thế và vai trò của Việt Nam ngày càng tăng trên trường quốc tế, chúng ta đã tham gia vào nhiều diễn đàn và tổ chức quốc tế lớn nên phải biết tận dụng lợi thế đó để tranh thủ sự hợp tác và giúp đỡ của quốc tế nhằm giải quyết các vấn đề xã hội như giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, môi trường, dịch bệnh; thực hiện các chương trình xóa đói, giảm nghèo, tạo công ăn việc làm cho người lao động, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế góp phần to lớn vào thắng lợi của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

3. KẾT LUẬN

Trước quá trình TCH ngày càng sâu rộng, Việt Nam đã có những bước đi tích cực phù hợp với điều kiện của đất nước và bước đầu đã đạt được những thành tựu nhất định trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, hiện nay TCH đang bước vào giai đoạn mới với sự phát triển của công nghệ thông tin, đặc biệt là cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, kèm theo đó là sự cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ của các cường quốc kinh tế lớn đã tạo ra không ít thách thức có ảnh hưởng đến sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam. Do vậy, để sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đi đến thắng lợi cuối cùng, đòi hỏi chúng ta phải nhận thức đúng đắn, vận dụng sáng tạo, bổ sung và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội, nhằm tiếp tục tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận của Đảng. Qua đó nhằm đề ra và thực hiện một cách đồng bộ những giải pháp căn cơ trên các khía cạnh về nhận thức, chính trị, kinh tế, ngoại giao, quốc phòng - an ninh, xây dựng và củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân trên nền tảng liên minh công - nông - trí thức góp phần thực hiện thành công sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bek, U. (2001). *Čhto takoe globalizacija [Toàn cầu hoá là gì?]*. Progress–Tradicija.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Chính trị quốc gia.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Vol. 1)*. Chính trị quốc gia Sự thật.
- [4]. Hồ, C. M. (2011a). *Hồ Chí Minh: Toàn tập (Vol. 11)*. Chính trị quốc gia.
- [5]. Hồ, C. M. (2011b). *Hồ Chí Minh: Toàn tập (Vol. 1)*. Chính trị quốc gia.
- [6]. Hồ, C. M. (2011c). *Hồ Chí Minh: Toàn tập (Vol. 13)*. Chính trị quốc gia.
- [7]. Hồ, C. M. (2011d). *Hồ Chí Minh: Toàn tập (Vol. 4)*. Chính trị quốc gia.
- [8]. Hồ, C. M. (2011e). *Hồ Chí Minh: Toàn tập (Vol. 8)*. Chính trị quốc gia.
- [9]. Hồ, C. M. (2011f). *Hồ Chí Minh: Toàn tập (Vol. 10)*. Chính trị quốc gia.
- [10]. Hồ, C. M. (2011g). *Hồ Chí Minh: Toàn tập (Vol. 12)*. Chính trị quốc gia.
- [11]. Nguyễn, N. L. (2009). *Chủ nghĩa Mác - Lê-nin với vận mệnh và tương lai của chủ nghĩa xã hội*. Chính trị quốc gia.
- [12]. Nguyễn, N. T. (2017). Việt Nam chủ động và tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa. *Tạp chí Cộng sản*, 901.
- [13]. *Tổng bí thư: Văn hóa còn thì dân tộc còn*. (2021, November 24). Báo Điện tử VNExpress. <https://vnexpress.net/tong-bi-thu-van-hoa-con-thi-dan-toc-con-4393883.html>
- [14]. Viện nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương. (1999). *Toàn cầu hóa quan điểm và thực tiễn kinh nghiệm quốc tế*. Thống kê.